

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế;

Chuyên ngành: Tài chính – Ngân hàng.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **ĐỖ ĐOAN TRANG**

2. Ngày tháng năm sinh: 30/07/1974; Nam ☐; Nữ ☒; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): phường Chánh Mỹ, TP, Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 188/110 Đường Nguyễn Văn Lòng, Ấp Chánh Lộc 4, Phường Chánh Mỹ, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Khoa Kinh tế, trường Đại học Bình Dương, số 504 đại lộ Bình Dương, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

Điện thoại di động: 0908 379 493; E-mail: doantrang.bolt@bdu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ/ Lĩnh vực chuyên môn
1996 - 2003	Công ty TNHH Yazaki ESD Việt Nam, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Kế toán viên, kế toán trưởng
2004 - 2007	Công ty TNHH Tấn Khải, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Kế toán trưởng

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ/ Lĩnh vực chuyên môn
2008 - 10/2009 10/2009 đến nay	Viện Đào tạo Mở & Nghiên cứu Phát triển Trường Đại học Bình Dương	Kế toán trưởng Giảng viên cơ hữu
4/2016 - 4/2018	Viện Đào tạo mở & Nghiên cứu Phát triển	Viện phó
4/2018 đến nay	Viện Đào tạo mở & Nghiên cứu Phát triển	Viện trưởng
5/2018 - 9/2018	Trường Đại học Bình Dương	Phó trưởng khoa Kinh tế
9/2018 - 3/2019	Trường Đại học Bình Dương	Quyền Trưởng khoa Kinh tế
3/2019 đến nay	Trường Đại học Bình Dương	Trưởng khoa Kinh tế
11/2021 đến nay	Trường Đại học Bình Dương	Phó hiệu trưởng thường trực Trưởng khoa Kinh tế Viện trưởng Viện Đào tạo Mở & Nghiên cứu Phát triển

Mình chứng xem ở Tập I, phần 4

- Chức vụ: Hiện nay: Phó Hiệu trưởng thường trực; Trưởng khoa Kinh tế; Viện trưởng Viện Đào tạo mở & Nghiên cứu Phát triển - Trường Đại học Bình Dương.
- Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Bình Dương.
- Địa chỉ cơ quan: số 504 đại lộ Bình Dương, phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại cơ quan: 0274-3822 833
- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): không có.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: đang làm việc.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học

Ngày cấp: 18 tháng 9 năm 1996;

Số văn bằng: 137108;

Chuyên ngành: Kế toán

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng Đại học

Ngày cấp: ngày 24 tháng 11 năm 1999;

Số văn bằng: 0014531;

Chuyên ngành Quản trị kinh doanh Ngoại Thương;

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Mình chứng xem ở Tập I, phần 2.

- Bản sao bằng đại học ngành Kế toán do Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh cấp.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- *Bản sao bằng đại học ngành Quản trị kinh doanh Ngoại Thương do Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh cấp*

- Được cấp bằng Thạc sỹ

Ngày cấp: ngày 17 tháng 1 năm 2008;

Số văn bằng A0034954;

Chuyên ngành: Kinh tế Tài chính - Ngân hàng;

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Minh chứng xem ở Tập I, phần 2.

- *Bản sao bằng thạc sỹ ngành Kinh tế Tài Chính-Ngân hàng do Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh cấp.*

- Được cấp bằng Tiến sĩ:

Ngày cấp: ngày 22 tháng 12 năm 2017;

Số văn bằng: 004482;

Chuyên ngành: Tài chính - Ngân hàng;

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Minh chứng xem ở Tập I, phần 2.

Bản sao bằng tiến sỹ ngành Tài Chính-Ngân hàng do Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh cấp.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng .. năm..., ngành: không có

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính

Hướng nghiên cứu này tập trung vào việc khám phá và phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động, khả năng phục hồi và đổi mới trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính và thị trường vốn. Các nghiên cứu điển hình như “The Impact of Digital Transformation on Performance: Evidence from Vietnamese Commercial Banks” hay “The Impacts of Crude Oil Market Structure on Stock Market Growth: Evidence from Asian Countries” phản ánh nỗ lực nâng cao năng lực quản trị, tối ưu hóa hoạt động và ứng dụng công nghệ số trong ngành ngân hàng. Bên cạnh đó, các đề tài liên quan đến hoạt động phi truyền thống, quản trị rủi ro tín dụng, và cấu trúc vốn cho thấy mục tiêu mở rộng hiểu biết về hiệu quả kỹ thuật và tác động chính sách. Những nghiên cứu về tín dụng xanh, tài chính toàn diện và ESG phản ánh xu hướng hội nhập bền vững và định hướng phát triển bền vững của hệ thống tài chính. Ngoài ra, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong marketing ngân hàng và dự báo thị trường chứng khoán cũng là nội dung then chốt, thể hiện định hướng đổi mới sáng tạo. Tựu trung, hướng nghiên cứu này đặt mục tiêu cung cấp bằng chứng khoa học phục vụ hoạch định chính sách và nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ thống tài chính Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số.

Hướng nghiên cứu đã đóng góp nhiều phát hiện quan trọng cho thực tiễn hoạt động tài chính – ngân hàng, tiêu biểu như việc xác định tác động tích cực của hoạt động phi truyền thống và chuyển đổi số đến hiệu quả kỹ thuật và năng lực cạnh tranh của ngân hàng thương mại. Các nghiên cứu sử dụng mô hình học máy và dữ liệu lớn đã nâng cao khả năng dự báo ổn định ngân hàng và biến động thị trường chứng khoán. Việc tích hợp các yếu tố ESG và tài chính xanh vào phân tích tín dụng và đầu tư thể hiện sự chuyển biến rõ rệt theo hướng phát triển bền vững. Một số nghiên cứu cũng chỉ ra vai trò của tài chính bao trùm trong việc tăng cường khả năng chống chịu của nền kinh tế, đặc biệt trong bối cảnh biến động kinh tế vĩ mô. Ngoài ra, các nghiên cứu đi sâu vào hành vi khách hàng và marketing số đã hỗ trợ cải thiện chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng ngân hàng. Tổng thể, hướng nghiên cứu này đã góp phần cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng để thúc đẩy phát triển chính sách tài chính - ngân hàng phù hợp với xu hướng quốc tế và đặc thù kinh tế Việt Nam.

Với hướng nghiên cứu này, ứng viên đã ứng viên đã hoàn thành các đề tài, bài báo nghiên cứu tập trung vào các khía cạnh quan trọng của Tiền tệ, Ngân hàng, Thị trường tài chính như sau:

+ Tham gia các đề tài NCKH các cấp số thứ tự [2], [3], [4] tại mục 6, trong đó 02 đề tài do ứng viên làm chủ nhiệm bao gồm ĐT:[3] Bộ ba bất khả thi và những ảnh hưởng đến dòng vốn FDI trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động giai đoạn 2000 – 2022, ĐT:[4] Mối quan hệ giữa thanh khoản và tỷ suất sinh lợi thị trường chứng khoán: nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam.

+ Song song đó, ứng viên đã thực hiện 26 bài báo khoa học trên các tạp chí trong và ngoài nước theo số thứ tự trong mục 7: [1], [2], [3], [4] [5], [6], [7], [8], [9], [10],[17], [18], [19],[20], [21], [22], [23],[24], [25], [26], [27], [28],[29], [30], [31], [32]. Trong đó 05 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín theo số thứ tự [5], [6], [8], [9], [10].

+ Ứng viên đã tham gia hướng dẫn chính 3 học viên cao học, đã nhận bằng thạc sĩ, số thứ tự [1], [2], [3] tại mục 4.

+ Xuất bản 1 sách giáo trình, với vai trò chủ biên. Số thứ tự: [1] tại mục 5.

Hướng nghiên cứu 2: Ứng dụng công nghệ và quản trị hiện đại trong chuỗi cung ứng, giáo dục và phát triển địa phương

Hướng nghiên cứu này nhằm khám phá các giải pháp công nghệ và mô hình quản trị hiện đại nhằm tối ưu hóa chuỗi cung ứng, cải thiện chất lượng giáo dục và thúc đẩy phát triển bền vững tại địa phương. Các nghiên cứu tiêu biểu như “The Factors Affecting Students’ Online Learning Outcomes during the COVID-19 Pandemic: A Bayesian Exploratory Factor Analysis”, “Tackling food loss in Vietnam logistics sector via technology” hay “Influential Factors Impacting the Adoption of AI in Supply Chain Management” thể hiện nỗ lực ứng dụng công nghệ, phương pháp phân tích hiện đại vào logistics và quản trị chuỗi cung ứng, giáo dục. Đồng thời, các đề tài như “The study and design of CRM system in admissions counseling and support for students -case of international college of Ho Chi Minh city” và “Attitude Towards Learning English: A Perspective from Students in Ho Chi Minh City” phản ánh mối quan tâm đến đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng đào tạo. Hướng nghiên cứu này cũng đặc biệt chú trọng đến phát triển logistics xanh, công

nghe lạnh, và chuyển đổi số tại các khu công nghiệp trọng điểm như Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, các nghiên cứu về chiến lược phát triển kinh tế số địa phương cho thấy mục tiêu nâng cao năng lực quản lý và năng suất địa phương qua công nghệ số. Mục tiêu chung là xây dựng một hệ sinh thái đổi mới sáng tạo giúp Việt Nam tăng tốc trong chuyển đổi số và phát triển bền vững.

Hướng nghiên cứu đã tạo ra nhiều đóng góp thiết thực cho hoạt động quản trị chuỗi cung ứng và giáo dục hiện đại tại Việt Nam. Các kết quả nghiên cứu cho thấy công nghệ như AI, RFID, và hệ thống CRM giúp tăng hiệu quả vận hành logistics, đặc biệt trong bối cảnh hậu COVID-19 và biến đổi khí hậu. Việc áp dụng logistics xanh và phát triển hệ thống chuỗi lạnh đã góp phần giảm tổn thất thực phẩm, nâng cao hiệu quả phân phối hàng hóa tươi sống. Trong lĩnh vực giáo dục, các nghiên cứu về hành vi học tập và quản trị hệ thống hỗ trợ tuyển sinh cung cấp cơ sở để cải thiện chất lượng đào tạo và dịch vụ sinh viên. Ngoài ra, các nghiên cứu về kinh tế số và chiến lược phát triển địa phương đã mở ra hướng tiếp cận chính sách bền vững cho các tỉnh thành như Quảng Ninh và Tiền Giang. Tổng thể, hướng nghiên cứu này đã kết nối chặt chẽ giữa công nghệ, quản trị và phát triển vùng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng thích ứng của Việt Nam trong kỷ nguyên số.

Với hướng nghiên cứu ***Ứng dụng công nghệ và quản trị hiện đại trong chuỗi cung ứng, giáo dục và phát triển địa phương*** trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, ứng viên đã hoàn thành:

- + 01 đề tài NCKH cấp ngành số thứ tự [1] tại mục 6 với tên đề tài “Tín dụng đối với việc phát triển doanh nghiệp làng nghề - Nghiên cứu thực nghiệm tại Bình Dương”
- + Song hành với các đề tài nghiên cứu, ứng viên đã công bố tổng cộng 34 bài báo khoa học trên các tạp chí trong và ngoài nước theo số thứ tự tại mục 7: [11],[12], [13], [14], [15], [16], [33], [34], [35], [36], [37], [38], [39], [40], [41], [42], [43], [44], [45], [46], [47], [48], [49], [50], [51], [52], [53], [54], [55], [56], [57], [58], [59], [60]. Trong đó có 6 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín, bao gồm: [11],[12], [13], [14], [15], [16].
- + Kết quả nghiên cứu thuộc hướng nghiên cứu này đã được ứng viên khai thác đưa vào các học phần trong chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên đại học làm khóa luận và đã tham gia hướng dẫn chính 2 học viên cao học, đã nhận bằng thạc sĩ, số thứ tự [4],[5] tại mục 4. Đồng thời ứng dụng vào tham gia thiết kế đề cương và triển khai nội dung giảng dạy cho các học phần: Quản trị tài chính cho nhà hoạch định chính sách thuộc ngành Quản lý kinh tế bậc Cao học.
- + Tham gia là thành viên xuất bản 01 sách chuyên khảo số thứ tự [2] trong mục 5 “Công nghệ tài chính - Thực trạng và xu thế phát triển”.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã công bố 60 bài báo khoa học, trong đó 13 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín số thứ tự [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [15], [16]. Trong đó 5 bài là tác giả chính sau khi nhận học vị Tiến sĩ [5], [6], [8], [9], [10].

Minh chứng xem ở Tập II, phần 1 _Danh mục bài báo khoa học.

- Đã hướng dẫn (số lượng) 05 học viên Cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Minh chứng xem ở Tập I, phần 5 và phần 6:

- Bản sao các quyết định giao nhiệm vụ hướng dẫn thạc sĩ
 - Bản sao bằng thạc sĩ của học viên mà ứng viên được giao hướng dẫn
- Đã hoàn thành 04 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 02 đề tài NCKH cấp cơ sở với vai trò là chủ nhiệm; 1 đề tài cấp Tỉnh và 1 đề tài cấp Bộ với vai trò thành viên.
- + Thứ nhất, đề tài cấp cơ sở với vai trò là chủ nhiệm: **Bộ ba bất khả thi và những ảnh hưởng đến dòng vốn FDI trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động giai đoạn 2021-2022.**

Minh chứng xem ở Tập I, phần 7:

- Quyết định số 966/QĐ-ĐHBD, ngày 13/9/2022: Giao nhiệm vụ thực hiện đề tài “Bộ ba bất khả thi và những ảnh hưởng đến dòng vốn FDI trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động giai đoạn 2021-2022” và phê duyệt kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường năm học 2022-2023.
- Quyết định số 1008/QĐ-ĐHBD, ngày 16/6/2023: Thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường “ Bộ ba bất khả thi và những ảnh hưởng đến dòng vốn FDI trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động giai đoạn 2021-2022” năm học 2022-2023.
- Biên bản họp hội đồng nghiệm thu đề tài NCKH cấp Trường với đề tài” Bộ ba bất khả thi và những ảnh hưởng đến dòng vốn FDI trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động giai đoạn 2021-2022”, ngày 22/06/2023.
- Quyết định số 1352/QĐ-ĐHBD, ngày 17/8/2023: Công nhận hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường “ Bộ ba bất khả thi và những ảnh hưởng đến dòng vốn FDI trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động giai đoạn 2021-2022”, năm học 2022-2023.

+Thứ hai, đề tài cấp cơ sở với vai trò là chủ nhiệm: **Mối quan hệ giữa thanh khoản và tỷ suất sinh lợi thị trường chứng khoán**

- Minh chứng xem ở Tập I, phần 7:
- Quyết định số 1452/QĐ-ĐHBD, ngày 07/9/2023: Giao nhiệm vụ và phê duyệt kinh phí thực hiện đề tài “Mối quan hệ giữa thanh khoản và tỷ suất sinh lợi thị trường chứng khoán” nghiên cứu khoa học cấp Trường năm học 2023-2024.
- Quyết định số 806/QĐ-ĐHBD, ngày 06/5/2024: Thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài “Mối quan hệ giữa thanh khoản và tỷ suất sinh lợi thị trường chứng khoán” nghiên cứu khoa học cấp Trường năm học 2023-2024.
- Biên bản họp hội đồng nghiệm thu đề tài NCKH cấp Trường năm học 2023-2024, ngày 07/5/2024: Nghiệm thu đề tài “Mối quan hệ giữa thanh khoản và tỷ suất sinh lợi thị trường chứng khoán” nghiên cứu khoa học cấp Trường năm học 2023-2024.
- Quyết định số 1003/QĐ-ĐHBD, ngày 10/6/2024: Công nhận hoàn thành đề tài “Mối quan hệ giữa thanh khoản và tỷ suất sinh lợi thị trường chứng khoán” nghiên cứu khoa học cấp Trường năm học 2023-2024.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

+ Thứ ba, đề tài cấp Tỉnh với vai trò thành viên; **”Nghiên cứu tác động thu nhập ngoài lãi đến hiệu quả hoạt động các ngân hàng thương mại ASEAN”**

Minh chứng xem ở Tập I, phần 7:

- Hợp đồng giao khoán số 28/2021/HĐ-QKHCN ngày 07/12/2021
- Quyết định nghiệm thu số 12/2022-QĐ/KHCNT-VU ngày 17/11/2022 của Giám đốc Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ công nhận kết quả đề tài “Nghiên cứu tác động thu nhập ngoài lãi đến hiệu quả hoạt động các ngân hàng thương mại ASEAN”, được nghiệm thu ngày 06/12/2022 tại Đại học Ngân hàng TP.HCM, thuộc Thành Đoàn TP. HCM.

+ Thứ tư, đề tài cấp Bộ với vai trò thành viên; mã số ĐTNH.014/18; **“Tín dụng đối với việc phát triển doanh nghiệp làng nghề - Nghiên cứu thực nghiệm tại Bình Dương”**

Minh chứng xem ở Tập I, phần 7:

- Quyết định số 1896/QĐ-NHNN ngày 03/10/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2018, trong đó có đề tài: “Tín dụng đối với việc phát triển doanh nghiệp làng nghề - Nghiên cứu thực nghiệm tại Bình Dương”, mã số ĐTNH.014/18
- Hợp đồng số ĐTNH.014/18 ngày 12/10/2018 giữa Viện Chiến lược Ngân hàng và Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM về việc thực hiện đề tài: “Tín dụng đối với việc phát triển doanh nghiệp làng nghề - Nghiên cứu thực nghiệm tại Bình Dương”
- Quyết định số 961/QĐ-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký ngày 15/5/2020 công nhận kết quả thực hiện Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2018 với chủ đề: “Tín dụng đối với việc phát triển doanh nghiệp làng nghề - Nghiên cứu thực nghiệm tại Bình Dương”
- Quyết định số 1894/QĐ-NHNN ngày 02/11/2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiệu đính thông tin thành viên tham gia nhóm nghiên cứu đề tài: “Tín dụng đối với việc phát triển doanh nghiệp làng nghề - Nghiên cứu thực nghiệm tại Bình Dương”.

- **Số lượng sách đã xuất bản 02**, trong đó:

Với vai trò chủ biên, đã xuất bản 01 sách giáo trình Tài chính doanh nghiệp được sử dụng để tham khảo cho chuyên ngành tài chính

Minh chứng xem ở Tập II, phần 2 _Danh mục sách:

- Bản in Sách giáo trình Tài chính doanh nghiệp
- Quyết định số 04/NXBKTTPHCM ngày 13 tháng 1 năm 2025 về việc xuất bản xuất bản phẩm.
- Quyết định số 196/QĐ-ĐHBD ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc giao biên soạn giáo trình.
- Quyết định số 289/QĐ-ĐHBD ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu giáo trình “Tài chính doanh nghiệp”.
- Biên bản họp hội đồng nghiệm thu ngày 06 tháng 4 năm 2022 về việc nghiệm thu giáo trình “Tài chính doanh nghiệp”.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- *Quyết định số 470/QĐ-ĐHBD ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc công nhận hoàn thành biên soạn giáo trình*
- *Giấy xác nhận số 136/GXN-ĐHBD ngày 05 tháng 2 năm 2025 về việc sử dụng sách phục vụ đào tạo trình độ đại học trở lên.*

Trong vai trò thành viên, đã hoàn thành biên soạn 01 cuốn sau: Sách chuyên khảo **Công nghệ tài chính - Thực trạng và xu thế phát triển** được sử dụng để tham khảo cho chuyên ngành tài chính ngân hàng

Minh chứng xem ở Tập II, phần 2 _Danh mục sách:

- *Bản in Công nghệ tài chính - Thực trạng và xu thế phát triển.*
- *Quyết định số 106/NXBKTTTPHCM ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc xuất bản xuất bản phẩm.*
- *Quyết định số 547/QĐ-ĐHBD ngày 13/6/2022 về việc giao nhiệm vụ cho nhóm tác giả biên soạn sách chuyên khảo “Công nghệ tài chính – Thực trạng và xu thế phát triển.*
- *Quyết định số 1307/QĐ-ĐHBD ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu sách chuyên khảo cấp Trường năm học 2022–2023 đối với giáo trình “Công nghệ tài chính – Thực trạng và xu thế phát triển”.*
- *Biên bản họp hội đồng nghiệm thu ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc thẩm định sách chuyên khảo “Công nghệ tài chính – Thực trạng và xu thế phát triển.*
- *Quyết định số 1509/QĐ-ĐHBD ngày 07 tháng 12 năm 2022 về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ biên soạn sách chuyên khảo cấp Trường năm học 2022-2023.*
- *Giấy xác nhận số 827/GXN-ĐHBD ngày 31 tháng 12 năm 2022 về việc sử dụng sách phục vụ đào tạo trình độ đại học trở lên.*

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không có.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Trong quá trình công tác tại Trường Đại học Bình Dương, tôi đã đạt được các thành tích như sau.

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo nguồn nhân lực, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương (*Quyết định số 9138/QĐ-UBND ngày 3/11/2017*).
- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Bình Dương về đạt danh hiệu “ Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2018,2019,2020,2021,2022, 2023,2024 (*Quyết định số: 156/QĐ-ĐHBD ngày 25/1/2018; Quyết định số: 55/QĐ-ĐHBD ngày 16/1/2020; Quyết định số: 80/QĐ-ĐHBD ngày 08/2/2021; Quyết định số: 90/QĐ-ĐHBD ngày 21/1/2022; Quyết định số: 72/QĐ-ĐHBD ngày 11/1/2023; Quyết định số: 256/QĐ-ĐHBD ngày 05/2/2024; Quyết định số: 206/QĐ-ĐHBD ngày 23/1/2025*).
- Giấy khen của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Dương vì đã có nhiều đóng góp cho hoạt động Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo năm 2023 và 2024 (*Quyết định số: 06/QĐ-SKHCN ngày 14/1/2025*).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong khoảng thời gian 15 năm 08 tháng (*từ ngày 01 tháng 10 năm 2009 đến nay*) tham gia giảng dạy từ bậc đại học trở lên, tôi luôn hoàn thành các nhiệm vụ của nhà giáo quy định tại Luật Giáo dục Việt Nam:

- Về phẩm chất đạo đức: Bản thân luôn tích cực vận động học viên, sinh viên và gia đình thực hiện đúng quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tôi chủ động đấu tranh bảo vệ và tuyên truyền, vận động gia đình cũng như cộng đồng thực hiện đúng các nghị quyết, chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước. Với lối sống giản dị, lành mạnh, tôi thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và kiên quyết chống lại tham nhũng, tiêu cực, sách nhiễu và lợi dụng mưu cầu lợi ích cá nhân. Đồng thời, tôi luôn giữ gìn sự đoàn kết trong nội bộ, thẳng thắn đóng góp ý kiến trong các cuộc họp, thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình. Tôi luôn thực hiện tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú và duy trì mối liên hệ chặt chẽ với quần chúng, từ đó tạo được niềm tin từ cộng đồng.
- Về công tác giảng dạy: tôi tham gia giảng dạy tại trường Đại học Bình Dương ở các chương trình đại học và sau đại học. Trong công tác giảng dạy luôn nỗ lực không ngừng để nâng cao chất lượng giảng dạy, theo phương châm “lấy người học làm trung tâm”. Tôi liên tục cập nhật kiến thức chuyên ngành, đổi mới phương pháp giảng dạy và cải tiến nội dung để đảm bảo chất lượng đào tạo ở tất cả các bậc học. Tôi không ngừng trau dồi, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng sư phạm, nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác giảng dạy và đào tạo.
- Về vai trò là lãnh đạo khoa: Tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành các hệ đào tạo từ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ đến các chương trình ngắn hạn, không chính quy. Tôi tham gia tích cực vào các phong trào của Nhà trường, luôn sẵn sàng hỗ trợ đồng nghiệp và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Nhà trường. Tôi cũng chủ động thực hiện công tác tuyển dụng và phát triển đội ngũ giảng viên, góp phần xây dựng một đội ngũ chuyên môn vững mạnh cho ngành.
- Về nghiên cứu khoa học: Tôi luôn ý thức rằng nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ trọng tâm của giảng viên, vì chỉ khi thực hiện tốt công tác nghiên cứu, giảng viên mới có thể nâng cao kiến thức chuyên môn và chất lượng giảng dạy. Thực hiện nghiên cứu khoa học giúp tôi không ngừng tự đào tạo, nâng cao trình độ và khả năng truyền đạt kiến thức cho học viên. Tôi chủ động học hỏi từ các nhà nghiên cứu có kinh nghiệm, từ đồng nghiệp và bạn bè, không ngừng tìm tòi, áp dụng các phương pháp nghiên cứu mới để phát triển chuyên môn và phục vụ tốt hơn công tác giảng dạy.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 15 năm 08 tháng (*từ ngày 01 tháng 10 năm 2009 đến tháng 6 năm 2025*)

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020					240		240/264/240
2	2020-2021			2		150		150/165/80
3	2021-2022					150		150/165/80
03 năm học cuối								
4	2022-2023			2		75	45	120/150/80
5	2023-2024			1		120	180	300/402/80
6	2024-2025					75	180	255/353/80

(*) Ghi chú:

Năm học 2019-2020 số giờ chuẩn định mức: **240 giờ** = $(1 - 40\%) \times 400$, trong đó, 400 giờ là số giờ chuẩn định mức đối với giảng viên của Trường Đại học Bình Dương, 40% số giờ chuẩn định mức miễn giảm đối với chức danh Trưởng khoa.

Các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025 số giờ chuẩn định mức: **80 giờ** = $(1 - 80\%) \times 400$, trong đó, 400 giờ là số giờ chuẩn định mức đối với giảng viên của Trường Đại học Bình Dương, 80% số giờ chuẩn định mức miễn giảm đối với chức danh Phó hiệu trưởng.

Minh chứng xem Bản xác nhận của Hiệu trưởng trường Đại học Bình Dương (Mẫu 02)

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án ☐ TShoặc ☐ TSKH; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Bình Dương, số bằng: B009806; 87/VBH-02-2023, năm cấp: 2023

Minh chứng xem ở Tập I, phần 3:

• *Bằng cử nhân Ngôn ngữ Anh do trường Đại học Bình Dương cấp*

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

T T	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BS NT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướn g dẫn từ ...đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NC S	HVCH/CK2/BS NT	Chín h	Ph ụ			
1	Lê Minh Quân		X	X		2020- 2021	Trường Đại học Ngân hàng TP.HC M	Ngày cấp bằng 05/01/2021, số vào sổ cấp bằng 2533/TCNH, số hiệu M00504
2	Đoàn Văn Thạch		X	X		2020- 2021	Trường Đại học Ngân hàng TP.HC M	Ngày cấp bằng 12/12/2022, số vào sổ cấp bằng 194/2022/TCNH/28 66, số hiệu M00916
3	Phạm Lê Thùy Trang		X	X		2022- 2023	Trường Đại học Kinh tế- Tài chính TP.HC M	Ngày cấp bằng 12/05/2023, số vào sổ cấp bằng UEF23TH00130, số hiệu 000533
4	Nguyễn Chí Quang		X	X		2022- 2023	Trường Đại học Bình Dương	Ngày cấp bằng 27/12/2022, số vào sổ cấp bằng 98/ThS- 2022, số hiệu A001118
5	Huỳnh Anh Kiệt Trường		X	X		2023- 2024	Trường Đại học Bình Dương	Ngày cấp bằng 10/04/2024, số vào sổ cấp bằng 44/ThS-

								2024, số hiệu A001246
--	--	--	--	--	--	--	--	--------------------------

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Tài chính doanh nghiệp	GT	Nhà xuất bản Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, 2025	4	Đỗ Đoan Trang	Biên soạn từ trang 1 đến trang 34 và trang 128 đến trang 165	136/GXN-ĐHBD, ngày 05/2/2025
2	Công nghệ tài chính - Thực trạng và xu thế phát triển	CK	Nhà xuất bản Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, 2022	4	Cao Việt Hiếu, Võ Xuân Vinh	Biên soạn từ trang 13 đến trang 60	827/GXN-ĐHBD, ngày 31/12/2022

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
II	Sau khi được công nhận TS				
1	ĐT: Tín dụng đối với việc phát triển doanh nghiệp làng nghề - Nghiên cứu thực nghiệm tại Bình Dương		Quyết định số 1896/QĐ-NHNN ngày 03/10/2018	Từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2019	Công nhận kết quả nghiên cứu theo Quyết định số 961/QĐ-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ký ngày 15/5/2020, xếp loại khá
2	ĐT: Nghiên cứu tác động của thu nhập ngoài lãi đến hiệu quả hoạt			Từ tháng 12/2021 đến	Công nhận kết quả nghiên cứu theo giấy chứng nhận số 2023-

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
	động của các ngân hàng thương mại trong khu vực Asean.			tháng 12/2022	1542 ngày 16/5/2023 của Sở KH& CN TP. HCM; xếp loại đạt
3	ĐT: Bộ ba bất khả thi và những ảnh hưởng đến dòng vốn FDI trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động giai đoạn 2000 - 2022.	CN	Quyết định số 966/QĐ-ĐHBD ngày 13 /9 /2022	Từ tháng 9/2022 đến tháng 3/2023	Công nhận kết quả nghiên cứu theo Quyết định số 1352/QĐ-ĐHBD của Đại học Bình Dương ký ngày 17/5/2023; xếp loại xuất sắc
4	ĐT: Mối quan hệ giữa thanh khoản và tỷ suất sinh lợi thị trường chứng khoán: nghiên cứu thực nghiệm tại Việt nam	CN	Quyết định số 1452/QĐ-ĐHBD, ngày 07/09/2023	Từ tháng 9/2023 đến tháng 3/2024	Công nhận kết quả nghiên cứu theo Quyết định số 1003/QĐ-ĐHBD của Đại học Bình Dương ký ngày 10/6/2024 xếp loại đạt tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
I. Trước khi được công nhận TS									
1.1 Hướng nghiên cứu 1: Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính									
1	Đề xuất khung phân tích cho đề tài mở rộng tín dụng ngân hàng thương mại	3	X	Tạp chí khoa học Đại học Sài Gòn/			1 (26), 119-131	1/2015	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
				ISSN-1859-3208					
2	Năng lực hoạt động của các ngân hàng thương mại tỉnh Bình Dương	1	X	Tạp chí Kinh tế và Dự báo /ISSN-0866-7120			7, 98-100	4/2015	1
3	Hiệu quả hoạt động tín dụng của các ngân hàng thương mại tỉnh Bình Dương	2	X	Tạp chí Kinh tế và Dự báo /ISSN-0866-7120			15, 65-67	8/2015	1
4	Mở rộng tín dụng ngân hàng để phát triển bền vững cây công nghiệp dài ngày của các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Bình Dương	1	X	Tạp chí Công Thương /ISSN-0866-7756			5, 147-153	5/2016	1
1.2	Hướng nghiên cứu 2: Ứng dụng công nghệ và quản trị hiện đại trong chuỗi cung ứng, giáo dục và phát triển địa phương								
II	Sau khi được công nhận TS								
A	Tạp chí thuộc danh mục ISI và Scopus								
2.1	Hướng nghiên cứu 1: Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính								
5	The Impact of Digital Transformation on Performance: Evidence from Vietnamese Commercial Banks https://doi.org/10.3390/jrfm15010021	4	X	Journal of Risk and Financial Management/1911-8074	ESCI, SCOPUS	145	15(1): 1-15	1/2022	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
6	The Impacts of Crude Oil Market Structure on Stock Market Growth: Evidence from Asian Countries https://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1155/2022/6522367#pane-pcw-references	2	X	Wiley Complexity/ 1076-2787	SCIE (IF: 2.121), SCOPUS (Q1)	11	1-12	3/2022	1
7	The impact of the COVID-19 pandemic exposure on the corporate cash policy of Vietnam-listed enterprises https://doi.org/10.18488/29.v11i1.3666	3		The Economics and Finance Letters/2312-6310	ESCI, SCOPUS	1	11(1): 45-56	3/2024	1
8	Foreign Acquisition and Public Listing: Impact on Vietnamese Bank Performance https://www.aasmr.org/lis/s/Vol.11/No.10/Vol.11.No.10.26.pdf	2	X	Journal of Logistics, Informatics and Service Science/ISSN 2409-2665,	SCOPUS (Q3)		11(10): 452-470	10/2024	1
9	The determinants of non-traditional activities of Vietnamese commercial banks: the role of women, private sector and foreign investor	4	X	Asian Academy of Managemet Journal of Accounting and Finance/	SCOPUS (Q4)		21(1):123-152	6/2025	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
	https://ejournal.usm.my/amjaf/article/view/aamjaf_vol21-no1-2025_5			ISSN: 1823-4992					
10	Machine Learning And Parameter Optimization For Banking Stability Prediction And Determinants Identification In Asean	3	X	Emerging Science Journal/ISSN: 2610-9182	SCOPUS-S (Q1)		9(3)	6/2025	1
2.2	Hướng nghiên cứu 2: Ứng dụng công nghệ và quản trị hiện đại trong chuỗi cung ứng, giáo dục và phát triển địa phương								
11	The Factors Affecting Students' Online Learning Outcomes during the COVID-19 Pandemic: A Bayesian Exploratory Factor Analysis https://doi.org/10.1155/2021/2669098	3		Education Research International/2090-4002	ESCI, SCOPUS (Q3)	93	1-13	10/2021	2
12	The Impact of Environmental Factors and Perceived Benefits On Customers' Decisions to Outsource Logistics Services in Vietnam https://doi.org/10.47172/2965-730X.SDGsReview.v4.n02.pe02108	3		Journal of Lifestyle and SDGs Review, e-ISSN 2965-730X,	SCOPUS (Q4),		4(2): 1-15	09/2024	2

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
13	Overview of research on the decision to use and outsource logistics services https://doi.org/10.33545/26633140.2024.v6.i2b.122	2		International Journal of Foreign Trade and International Business, E-ISSN: 2663-3159			6(2): 115-119	11/2024	2
14	Key Enablers of Digital Transformation in Supply Chain Management: A Case Study of Enterprises in Vietnam's Southeastern Region https://doi.org/10.47172/2965-730X.SDGsReview.v5.n01.pe03017	3		Journal of Lifestyle and SDGs Review e-ISSN 2965-730X	SCOPUS (Q4)		5(1): 1-17	11/2024	2
15	Measuring The Performance Of Tourism Supply Chain Management In Tourism Enterprises: An Internal Perspective https://doi.org/10.47172/2965-730X.SDGsReview.v5.n01.pe03720	4		Journal of Lifestyle and SDGs Review e-ISSN 2965-730X	SCOPUS (Q4)		5(1): 1-21	1/2025	2
16	Evaluating the performance of tourism supply chain	3		Acta Logistica,	SCOPUS (Q3)		12(1):	3/2025	2

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
	management of tourism companies from the perspective of customer experience https://doi.org/10.22306/al.v12i1.604			ISSN 1339-5629			147-156		
B	Tạp chí thuộc danh mục khác								
2.3	Hướng nghiên cứu 1: Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính								
17	Quản trị rủi ro tín dụng tại các ngân hàng thương mại ở Việt Nam	1	X	Tạp chí Tài chính - Cơ Quan Thông tin của Bộ tài chính/ ISSN-2615-8973			2, 29-31	11/2018	1
18	Một số giải pháp quản lý thuế ở Cục thuế TP. Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương/ISSN-0868-3808			55-57	1/2019	1
19	Mối quan hệ giữa sự hài lòng về chất lượng dịch vụ, quy chuẩn chủ quan và lòng trung thành của khách hàng tại Ngân hàng TMTP Cổ phần Ngoại thương Việt Nam-Chi nhánh Bình Thuận	5		Tạp chí Công thương/ISSN-0866-7756			9, 297-309	5/2020	1
20	Tác động của thâm hụt ngân sách, cung tiền và	4	X	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Trường			4(1): 97-105	3/2021	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
	tăng trưởng kinh tế đến lạm phát tại Việt Nam			Đại học Bình Dương/ISSN: 1859-4336					
21	Debt structure and operating efficiency: A case study of companies listed on the Ho Chi Minh city stock exchange	3		Processing of the international scientific conference series (ISC) - 2022 “Science, technology and education the driving force of rapid and sustainable development/ ISBN 978-604-73-9259-9			51-67	11/2022	1
22	Mobile Money - Experience in some countries and policy implications for Vietnam	3	X	Review of Finance/ ISSN 2615-8981			5 (3): 72-77	2/2022	1
23	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng lớn tuổi với chất lượng dịch vụ ngân hàng số của các ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	3		Tạp chí khoa học và công nghệ - Trường Đại học Bình Dương ISSN 1859-4336			6 (1): 3-20	3/2023	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
24	Bộ ba bất khả thi và những ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động.	5	X	Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á/ ISSN: 2615-9813.			209, 82-96	8/2023	1
25	Impact of Credit Growth on Bad Debt of VietNam Join Stock Commercial Bank	3	X	Conference processing-s International Conference on Business and Finance- ICBF 2023 UEH/ ISBN: 978-816-480-514-6			150-169	9/2023	1
26	The Effect of Capital Structure and Intangible Assets on the Firm Value: The Case of Construction Companies Listed on the Stock Market of Vietnam	3		Proceedings of the international scientific conference (ISC) -2023, "Promoting academic capacity and scientific research of learners adapting to digital transformation and artificial intelligence"/			134-151	11/2023	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
				ISBN: 978-604-479-255-2					
27	The Influence of Artificial Intelligence and Social Media Marketing Activities on the Brand Experience of Gen Z Customers at Commercial Banks in Ho Chi Minh City.	3		Proceedings of the international scientific conference (ISC) -2023 "Promoting academic capacity and scientific research of learners adapting to digital transformation and artificial intelligence"/ ISBN: 978-604-479-255-2			152-171	11/2023	1
28	Thanh khoản và tỷ suất sinh lợi thị trường chứng khoán: Nghiên cứu thực nghiệm tại thị trường chứng khoán Việt Nam	3	X	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán/ ISSN: 1859-4093			2(258): 38-41	2/2024	1
29	International experience in promoting green growth and lessons for economic growth model in Binh Duong province	2	X	ICE 2024 - 2nd International Conference - on Economics Ho Chi Minh			52-57	9/2024	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
				City University of Industry and Trade, Vietnam / ISBN Vol1: 978-604-346-312-5					
30	Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Cà Mau	3	X	Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ ISSN: 1859-4972			22: 231-234	11/2024	1
31	Application Of Machine Learning Models In Forecasting Vietnamese Stock Market	3	X	Proceedings of the International Scientific Conferences (ISC) 2024 “Green Values for Sustainable Development” /ISBN: 978-604-357-326-8			38-44	12/2024	1
32	Application Of Machine Learning Models To Forecast The Vietnamese Stock Market Under The Impact Of Macroeconomic Factors	4	X	Proceedings of the International Scientific Conferences (ISC) 2024 “Green Values for			46-51	12/2024	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
				Sustainable Development” /ISBN: 978-604-357-326-8					
2.4	Hướng nghiên cứu 2: Ứng dụng công nghệ và quản trị hiện đại trong chuỗi cung ứng, giáo dục và phát triển địa phương								
33	Development of services providers for Ho Chi Minh city become a logistics center in Vietnam - objectives and solutions,	7		ICLIE 2021 International Conference on Logistics and Industrial Engineering, VLU, HCMC/ ISSN: 2734-956X			460-464	8/2021	2
34	The study and design of CRM system in admissions counseling and support for students - case of international college of Ho Chi Minh city.	5	X	ICLIE 2021 International Conference on Logistics and Industrial Engineering, VLU, HCMC/ ISSN: 2734-956X			410-416	8/2021	2
35	Tackling food loss in Vietnam logistics sector via technology	6		Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Trường Đại học Bình Dương/ ISSN: 1859-4336			2, 98-109	6/2022	2

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
36	The need to implement a customer relationship management system in enrollment and student support,	4	X	Tuyển tập công trình khoa học công nghệ và đào tạo Viện Imalog-Trường Đại học Bình Dương/ ISBN: 978-604-76-2566-6			1:77-90	8/2022	2
37	An Overview Of The RFID Digital Revolution In Logistics And Supply Chain Management	3	X	Conference processdings International Conference on Business and Finance- ICBF 2022 UEH/ ISBN: 976-640-360-956-1			1549 - 1558	9/2022	2
38	Professional Ethics in Contemporary Lecture Hall	4		Proceedings of International conference on logistics and industrial engineering ISBN: 978-604-388-003-8			419-427	10/2022	2
39	Enhancing an Apparel Factory's OEE by Implementing a TPM	4		Proceedings of International conference on logistics and			428-438	10/2022	2

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
	Approach: Case of Thuan Phuong Group			industrial engineering/ ISBN: 978-604-388-003-8					
40	Giải pháp phát triển logistics khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh	4	X	Hội thảo Khoa học Quốc Gia về Logistic & Quản lý chuỗi cung ứng Việt Nam lần 2/ ISBN: 9978-604-79-3394-5;			161-169	10/2022	2
41	Công nghệ và thiết bị vận chuyển chuỗi lạnh và bảo quản hàng tươi sống tại Việt Nam.	4	3	Hội thảo Khoa học Quốc Gia về Logistic & Quản lý chuỗi cung ứng Việt Nam lần 2/ISBN: 9978-604-79-3394-5			170-176	10/2022	
42	The current status of logistics development in Vietnam, opportunies and challenges for sustainable logistics development	5		Processding of the international scientific conference series (ISC) - 2022 “Science, technology and education the driving			417-424	11/2022	2

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
				force of rapid and sustainable development/ ISBN: 978-604-73-9259-9					
43	Quản lý nhà nước về đầu tư công ứng phó biến đổi khí hậu tại sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Cà Mau	2	X	Tạp chí Tài chính/ ISSN: 2615-8973			1(812): 155-158	11/2023	2
44	Influential Factors Impacting the Adoption of AI in Supply Chain Managemen	4	X	Proceedings of the international scientific conference (ISC) -2023/ ISBN: 978-604-479-255-2			256-268	11/2023	2
45	Tác động chuyển đổi số đến quản trị nguồn nhân lực tại các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán TP. HCM	3	X	Tạp chí Tài chính/ ISSN: 2615-8973			2(815): 33-35	12/2023	2

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
46	Attitude Towards Learning English: A Perspective from Students in Ho Chi Minh City <u>Xem link:</u> https://www.atlantis-press.com/proceedings/cess-23/125997430	8		Proceedings of the 4th International Conference on Communication, Language, Education and Social Sciences (CLESS 2023) Atlantis-press, /ISBN: 978-2-38476-196-8 ISSN 2352-5398			155-165	1/2024	2
47	Hoàn thiện công tác quản trị rủi ro tại các công ty điện lực trên địa bàn tỉnh Bình Dương	3	X	Tạp chí Tài chính/ ISSN: 2615-8973			2(821): 191-196	3/2024	2
48	Các yếu tố ảnh hưởng đến việc chuyển đổi kỹ thuật số tại các doanh nghiệp trên địa bàn Khu công nghiệp Mỹ Phước 3 - Bình Dương	3	X	Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ ISSN: 1859-4972,			9: 243-246	5/2024	2
49	Phân tích nhân tố ảnh hưởng đến Quyết định thuê ngoài dịch vụ logistics của doanh nghiệp tại Việt Nam	3		Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ e-ISSN: 2734-9365				9/2024	2

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
50	Chuyển đổi số trong quản lý chuỗi cung ứng: trường hợp tỉnh Bình Dương	2	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trong bối cảnh công nghiệp hóa – hiện đại hóa tỉnh Bình Dương/ ISBN: 978-604-4983-77-6			46-55	9/2024	2
51	Phát triển ứng dụng logistics xanh cho hệ thống trồng rau sạch ở TP. Hồ Chí Minh https://kinhtevadubao.vn/phan-tien-ung-dung-logistics-xanh-cho-he-thong-trong-rau-sach-o-tp-ho-chi-minh-29673.html	4		Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ e-ISSN: 2734-9365				9/2024	2
52	Đánh giá kết quả quản lý chuỗi cung ứng của các công ty du lịch tại đông nam bộ: đề xuất mô hình nghiên cứu	4	X	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán/ ISSN: 1859-4093			2(276): 33-36	11/2024	2
53	Hoàn thiện công tác quản lý quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh Bình Dương	4		Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ ISSN: 1859-4972			Số đặc biệt,	11/2024	2

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
							158-161		
54	Quản lý chuỗi cung ứng dịch vụ lưu trú tại thị trường du lịch Việt Nam: Cơ hội và thách thức https://kinhtevedubao.vn/quan-ly-chuoi-cung-ung-dich-vu-luu-tru-tai-thi-truong-du-lich-viet-nam-co-hoi-va-thach-thuc-30517.html	4		Tạp chí Kinh tế và Dự báo/e-ISSN: 2734-9365				12/2024	2
55	Chiến lược phát triển kinh tế số cho địa phương: học hỏi từ các mô hình điển hình và định hướng cho Quảng Ninh	2	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc gia” Phát triển kinh tế số tỉnh Quảng Ninh định hướng đến năm 2030”/ ISBN: 978-604-4987-36-1			13-18	12/2024	2
56	Các nhân tố ảnh hưởng đến việc áp dụng “AI” trong quản lý chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp Việt Nam https://kinhtevedubao.vn/cac-nhan-to-anh-huong-den-viec-ap-dung-ai-	3		Tạp chí Kinh tế và Dự báo/e-ISSN: 2734-9365				1/2025	2

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
	trong-quan-ly-chuoi-cung-ung-cua-cac-doanh-nghiep-viet-nam-30849.html								
57	Chuyển đổi số trong logistics và yêu cầu về đào tạo chuyển đổi số trong logistics	2	X	Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ e-ISSN: 2734-9365			7: 62-64	4/2025	2
58	Thực hành quản trị nguồn nhân lực xanh đối với hạnh phúc khoái lạc và hạnh phúc ban phước của nhân viên trong ngành ngân hàng Việt Nam: Một nghiên cứu thực nghiệm	2	X	Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á/ ISSN: 2615-9813.			229: 36-53	4/2025	2
59	Những yếu tố ảnh hưởng đến phát triển tín dụng xanh tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	4	X	Tạp chí Ngân Hàng/ ISSN: 2815-6048			9:19 -24	5/2025	2
60	Vận dụng mô hình SCP phát triển thị trường cá tra ở Đồng bằng sông Cửu Long – Nghiên cứu trường hợp tỉnh Tiền Giang.	4	X	Tạp Chí Khoa Học Xã Hội Miền Trung/ ISSN: 1859-2635			2:64 -73	6/2025	2

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 5 bài báo, các số thứ tự [5], [6], [8], [9],[10] đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín SSCI/SCIE/ESCI/SCOPUS mà UV là tác giả chính sau PGS/TS.

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
5	The Impact of Digital Transformation on Performance: Evidence from Vietnamese Commercial Banks https://doi.org/10.3390/jrfm15010021	4	X	Journal of Risk and Financial Management/1911-8074	ESCI, SCOPUS	71	15(1):1-15	1/2022	1
6	The Impacts of Crude Oil Market Structure on Stock Market Growth: Evidence from Asian Countries https://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1155/2022/6522367#pane-pcw-references	2	X	Wiley Complexity/1076-2787	SCIE (IF: 2.121), SCOPUS (Q1)	7	1-12	3/2022	1
8	Foreign Acquisition and Public Listing: Impact on Vietnamese Bank Performance https://www.aasmr.org/lis/Vol.11/No.10/Vol.11.No.10.26.pdf	2	X	Journal of Logistics, Informatics and Service Science/ISSN: 2409-2665,	SCOPUS (Q3)		11(10): 452-470	10/2024	1
9	The determinants of non-traditional activities of Vietnamese commercial banks: the role of women, private sector and foreign investor	4	X	Asian Academy of Management Journal of Accounting and Finance/ISSN: 1823-4992	SCOPUS (Q4)		21(1): 123-152	6/2025	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
	https://ejournal.usm.my/amjaf/article/view/aamjaf_vol21-no1-2025_5								
10	Machine Learning And Parameter Optimization For Banking Stability Prediction And Determinants Identification In Asean	3	X	Emerging Science Journal/ISSN: 2610-9182	SCOPUS (Q1)		9(3): 1-20	6/2025	1

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Đề án mở ngành thạc sỹ Tài chính ngân hàng	Tham gia	513/QĐ-ĐHBD ngày 17/7/2021	Trường Đại học Bình Dương Bộ giáo dục và Đào tạo	3041/QĐ-BGDĐT, ngày 17/10/2022 V/v Cho phép mở ngành đào tạo trình độ thạc sỹ Tài chính ngân hàng	

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
2	Rà soát & xây dựng chương trình đào tạo ngành Tài chính- Ngân hàng trình độ Đại học	Chủ trì	822/ QĐ-ĐHBD ngày 22/08/2022	Trường Đại học Bình Dương	687/ QĐ-ĐHBD ngày 20/04/2023 V/v Ban hành chương trình đào tạo ngành Tài chính Ngân hàng trình độ Đại học	
3	Rà soát & xây dựng chương trình đào tạo ngành Tài chính- Ngân hàng trình độ Thạc sỹ	Chủ trì	2184/QĐ-ĐHBD ngày 25/12/2023	Trường Đại học Bình Dương	833/QĐ-ĐHBD ngày 09/5/2024 V/v Ban hành chương trình đào tạo ngành Tài chính Ngân hàng trình độ Thạc sỹ	

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bình Dương, ngày 26 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Đỗ Đoàn Trang